

A. PHẠM VI:

- 1. Văn bản:* Ý nghĩa văn chương.
- 2. Tiếng Việt:* Dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu
- 3. Tập làm văn:* Luyện tập lập luận chứng minh.

B. NỘI DUNG

I. Kiến thức cơ bản

1. Văn bản “Ý nghĩa văn chương”

- Là đoạn trích từ tác phẩm “văn chương và hành động” của nhà văn Hoài Thanh.

- Nội dung quan niệm về văn học của nhà văn: nguồn gốc nhân văn của văn học là lòng thương người, công dụng của văn chương trong việc sáng tạo sự sống, bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, tạo dựng cái đẹp trong cuộc sống.

2. Dùng cụm chủ - vị để mở rộng câu

- Những cụm từ có cấu tạo giống như câu đơn bình thường được gọi là cụm chủ - vị

- Dùng cụm C – V để mở rộng các thành phần chủ ngữ, vị ngữ và các thành phần phụ ngữ trong CDT, CĐT, CTT.

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Văn bản “Ý nghĩa văn chương” thuộc loại nghị luận nào?

- Nghị luận về văn chương
- Nghị luận về một vấn đề chính trị - xã hội.
- Nghị luận về một tư tưởng đạo lí.
- Nghị luận về một vấn đề khoa học tự nhiên.

Câu 2: Tác giả Hoài Thanh đi đến nhận định nguồn gốc của văn chương là gì?

- Nguồn gốc văn chương là ở tự nhiên.
- Nguồn gốc văn chương đều là tình cảm, lòng vị tha.
- Nguồn gốc văn chương là ở ngôn ngữ.
- Nguồn gốc văn chương là nguồn gốc các ngành nghệ thuật khác.

Câu 3: Theo tác giả, công dụng của văn chương là gì?

- A. Hình dung của sự sống muôn hình vạn trạng.
- B. Sáng tạo ra sự sống.
- C. Thương cả muôn vật, muôn loài.
- D. Giúp cho tình cảm và gọi lòng vị tha.

Câu 4: Ý nghĩa câu chuyện hoang đường trong văn bản “Ý nghĩa văn chương” là gì?

- A. Cuộc sống của con người có mối liên hệ chặt chẽ với muôn loài.
- B. Tình cảm khiến con người trở nên mềm yếu.
- C. Tiếng khóc, lòng thương của người nghệ sĩ chính là nguồn gốc của thơ ca.
- D. Không nên đặt lòng tin vào các câu chuyện hoang đường.

Câu 5. Nét nổi bật về hình thức của văn bản “Ý nghĩa văn chương” là gì?

- A. Vừa có lí lẽ, vừa có cảm xúc, hình ảnh.
- B. Lập luận chặt chẽ, sáng sủa.
- C. Lập luận sắc sảo, lời văn đanh thép.
- D. Lí lẽ sắc bén, khách quan.

Câu 6: Trong các câu sau, câu nào có cụm chủ - vị làm chủ ngữ?

- A. Lớp 7A và lớp 7B đều tích cực thi đua học tốt.
- B. Hoàng học giỏi khiến bố mẹ rất vui mừng.
- C. Cuốn truyện của Tô Hoài được dịch ra nhiều thứ tiếng khác nhau.
- D. Mẹ tôi là một đầu bếp giỏi.

Câu 7. Cụm chủ - vị trong câu “Hương đưa cho tôi tập bài hát của nhạc sĩ Phú Quang sáng tác” là

- A. Thành phần chủ ngữ
- B. Thành phần vị ngữ
- C. Phụ ngữ cho danh từ
- D. Phụ ngữ cho động từ

Câu 8. Trong các câu sau đây, câu nào là câu mở rộng?

- A. Ăn thì ăn những miếng ngon, làm thì chọn việc con con mà làm.
- B. Ăn trông nòi, ngồi trông hướng.
- C. Gió thổi mạnh làm cây trong vườn nghiêng ngả.
- D. Em học bài còn bố em đọc báo.

Câu 9. Lí lẽ trong bài văn chứng minh là gì?

- A. Ý kiến được rút ra từ thực tế đã được kiểm nghiệm
- B. Sự việc đã được kiểm nghiệm trong thực tế
- C. Những văn bản hợp thức được công nhận
- D. Những con số, số liệu thực tế.

Câu 10. Mục đích chính của đoạn văn chứng minh là:

- A. Giải thích ý nghĩa của vấn đề trong cuộc sống hôm nay và mai sau
- B. Suy nghĩ về ý nghĩa của vấn đề trong quá trình nhận thức

C. Khẳng định tính chất đúng đắn của một vấn đề nằm trong luận điểm của toàn bài

D. Ghi ra ý nghĩa của một trong những khái niệm được nêu trong đề bài

II. LUYỆN TẬP

Câu 1. Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Có kẻ nói từ khi các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ, núi non, hoa cỏ trông mới đẹp; từ khi có người lấy tiếng chim kêu, tiếng suối chảy làm đề ngâm vịnh, tiếng chim, tiếng suối nghe mới hay. Lời ấy tưởng như không có gì là quá đáng.

(Trích Ý nghĩa văn chương – Hoài Thanh)

a. Em hiểu câu văn: “*Có kẻ nói từ khi các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ, núi non, hoa cỏ trông mới đẹp; từ khi có người lấy tiếng chim kêu, tiếng suối chảy làm đề ngâm vịnh, tiếng chim, tiếng suối nghe mới hay*”. Như thế nào?

b. Tìm cụm chủ - vị làm thành phần câu hoặc thành phần cụm từ trong câu sau và cho biết cụm chủ - vị làm thành phần gì?

“*Có kẻ nói từ khi các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ, núi non, hoa cỏ trông mới đẹp; từ khi có người lấy tiếng chim kêu, tiếng suối chảy làm đề ngâm vịnh, tiếng chim, tiếng suối nghe mới hay*”.

c. Dựa vào kiến thức đã học, viết đoạn văn làm rõ ý cho câu văn: “*Có kẻ nói từ khi các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ, núi non, hoa cỏ trông mới đẹp; từ khi có người lấy tiếng chim kêu, tiếng suối chảy làm đề ngâm vịnh, tiếng chim, tiếng suối nghe mới hay*”. Trong đoạn văn có sử dụng một câu mở rộng. Gạch chân và nêu rõ câu mở rộng thành phần nào.

Câu 2: Ít lâu nay, một số bạn trong lớp có phần lơ là học tập. Em hãy viết một bài văn để thuyết phục bạn: Nếu khi còn trẻ ta không chịu khó học tập thì lớn lên thì sẽ chẳng làm được việc gì có ích!